

Số: 48 /GP-TNMT

Bắc Giang, ngày 15 tháng 01 năm 2019

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC
(Điều chỉnh lần 1)

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Xét Đơn đề nghị điều chỉnh cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty TNHH Fuhong Precision Component Bắc Giang ngày 03/01/2019 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Fuhong Precision Component Bắc Giang (địa chỉ: Khu công nghiệp Đình Trám, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang), được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung như sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Kênh T11 -> kênh TQ1, sau đó chảy vào sông Cầu.

2. Vị trí xả nước thải:

- Xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

- Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 107⁰, múi chiếu 3⁰):

X= 2350 541; Y= 408 913

3. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24 giờ/ngày đêm.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $900\text{m}^3/\text{ngày đêm} \approx 37,5 \text{ m}^3/\text{giờ}$;

6. Chất lượng nước thải: Thông số, nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT C_{max} (Cột B; K=1,0), cụ thể như sau:

Bảng 1: Thông số và giới hạn nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Giá trị giới hạn tối đa
1	pH	-	5,5 – 9,0
2	BOD5 (20 °C)	mg/l	50,0
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100,0
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1000,0
5	Sunfua (H_2S)	mg/l	4,0
6	Amoni (H_4^+)	mg/l	10,0
7	Tổng Nitrat (N)	mg/l	50,0
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	20,0
9	Tổng chất hoạt động bề mặt	mg/l	10,0
10	Tổng Phosphat (PO_4^{3-}) (tính theo P)	mg/l	10,0
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5.000,0

7. Thời hạn của giấy phép đến hết ngày 30/12/2020.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Fuhong Precision Component Bắc Giang:

1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép và Báo cáo điều chỉnh đã được phê duyệt; trong quá trình xả nước thải vào nguồn nước nếu có những thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 và nội dung cam kết trong Báo cáo thì chủ cơ sở phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi sau khi được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Giám sát lưu lượng, chất lượng nước theo quy định; lập sổ theo dõi lưu lượng nước xả thải.

3. Thực hiện quan trắc định kỳ lưu lượng, chất lượng nước thải và nguồn nước tiếp nhận nước thải, như sau:

a) Vị trí quan trắc chất lượng nước thải: một (01) điểm tại bể gom nước thải đầu của hệ thống xử lý nước thải và một (01) điểm sau hệ thống xử lý nước thải.

b) Vị trí quan trắc chất lượng nguồn nước tiếp nhận: một (01) điểm tại khu vực tiếp nhận nguồn nước thải của Công ty.

c) Thông số quan trắc:

- Chất lượng nước thải: Các thông số quy định theo khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này.

- Chất lượng nguồn tiếp nhận: Các thông số đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt QCVN 08-MT: 2015/BTNMT, cột B₁.

d) Tần suất quan trắc:

- 04 lần/năm (Tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12) đối với nước thải trước hệ thống xử lý nước thải và sau hệ thống xử lý nước thải.

- 02 lần/năm (Tháng 6, tháng 12) đối với nguồn nước tiếp nhận nước thải của Công ty.

4. Định kỳ thực hiện nạo vét các cống, rãnh thu gom nước thải và các bể xử lý nước thải; thu gom vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình, thiết kế nêu trong báo cáo bảo đảm các chỉ tiêu chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Trường hợp có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định thì phải ngừng ngay việc xả nước thải để khắc phục.

5. Khi những Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt ở trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì giá trị tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải khi xả ra nguồn tiếp nhận nước thải và giá trị giới hạn các thông số chất lượng nước mặt áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hiện hành.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước và môi trường ở Trung ương và địa phương. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương nếu có sự cố bất thường về hệ thống công trình xả nước thải hoặc những ảnh hưởng xấu tới số lượng, chất lượng nguồn nước và môi trường do xả nước thải gây ra.

7. Định kỳ 6 tháng báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Việt Yên về tình hình xả nước thải vào nguồn nước, các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 2 của Giấy phép này. Thời điểm nộp báo cáo trước ngày 30 tháng 6 và ngày 30 tháng 12 hàng năm.

8. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.

9. Xây dựng phương án ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước.

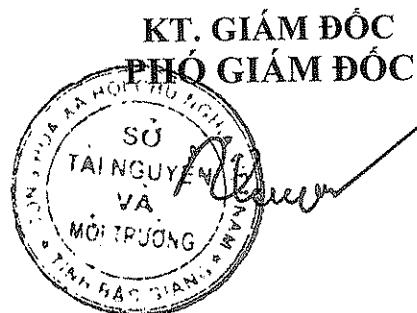
Sau khi được cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, nếu Công ty TNHH Fuhong Precision Component Bắc Giang vi phạm các quy định của pháp luật về tài nguyên nước và các văn bản pháp luật liên quan hoặc không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và trong hồ sơ đã cam kết thì sẽ bị đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép theo quy định và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các vấn đề có liên quan.

Điều 3. Công ty TNHH Fuhong Precision Component Bắc Giang được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày và thay thế Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 651/GP-TNMT ngày 30/12/2016 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Fuhong Precision Component Bắc Giang còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung như Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh (b/c);
- Cục quản lý TNN (b/c);
- LĐS (GD, PGD-PT);
- Phòng TN&MT Việt Yên (giám sát);
- Công ty TNHH Fuhong Precision Component BG (T/h);
- VPS (K.toán, một cửa), TNN;
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Ngô Văn Xuyên